



Dự án GTZ TA No.: 2000.2208.7 Project GTZ TA No.: 2000.2208.7  
Tài liệu dự án: WR 003 Project Document No.: WR 003

# HỘI NGHỊ SƠ KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2007

Workshop Documentation on  
'Progress Review and Outlook for 2007'



Hanoi, 15 December 2006

**Bộ Xây dựng – Hà Nội**  
*Ministry of Construction – Hanoi*

hợp tác với  
*in cooperation with*

**Tổ chức Hợp tác Kỹ thuật Đức**  
*Deutsche Gesellschaft für Technische Zusammenarbeit (GTZ) GmbH*

**Hỗ trợ Kỹ thuật của GTZ do GFA thực hiện**  
*Technical Assistance on behalf of GTZ by GFA Consulting Group & Associates*



## Wastewater and Solid Waste Management in Provincial Centers

---

Người liên hệ của  
GFA Consulting Group GmbH  
*Your contact person  
with GFA Consulting Group GmbH*

**Gudrun Krause**

ĐT /Tel.: +49 (40) 6 03 06168  
Fax: + 49 (40) 6 03 06169  
Email: [gudrun.krause@gfa-group.de](mailto:gudrun.krause@gfa-group.de)

Địa chỉ  
*Address*

**GFA Consulting Group GmbH  
Eulenkrogstraße 82  
D-22359 Hamburg  
Germany**

Báo cáo này được chuẩn bị do  
*This report was prepared by*

**Nhóm Tư vấn WWM  
WWM Advisory Team**



## Mục lục:

1. Thời gian và địa điểm
2. Thành phần tham gia
3. Nội dung hội nghị
4. Thảo luận và ý kiến đóng góp của đại biểu

## Phụ Lục:

- A. Sơ kết tình hình Thực hiện dự án (Ông Lutz Kleeberg, Cố vấn trưởng DA QLNT - DA QLNT)
- B. Quá trình và quy trình tính phí nước thải (Bà. Bà Hoàng Thu Hằng, Chuyên gia tài chính – DA QLNT)
- C. Nguyên tắc Hệ Thống Thông Tin Quản Lý (MIS) (Ông. Trần Ngọc Hà, Chuyên gia CNTT - DA QLNT)

## Table of Content:

1. Date and place of workshop
2. List of participants
3. Presentations and Contributions
4. Documentation of the Participants' Brainstorming Session

## Annex:

- A. Project progress presentation (Lutz Kleeberg CTA-WWM)
  - B. Process and proceeds of calculating the wastewater tariff (Mrs. Bà Hoàng Thu Hằng Financial Expert-WWM)
  - C. Principles of a Management Information System (MIS) (Mr. Trần Ngọc Hà IT Expert WWM)
-



## BIÊN BẢN

### HỘI NGHỊ SƠ KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2007

1. Thời gian và địa điểm: Ngày 15/12/2006 tại Khách sạn Hilton Hanoi Opera
2. Thành phần tham gia:

1.	Ông Bùi Xuân Đoan	- Phó Vụ trưởng Vụ Hạ tầng kỹ thuật đô thị, Bộ Xây dựng
2.	Ông Phạm Khánh Toàn	- Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Xây dựng
3.	Ông Nguyễn Đông	- Phó Giám đốc Ban QLDA HTKTĐT, Bộ Xây dựng
4.	Bà Hoàng Diễm Hằng	- Chuyên viên Ban QLDA HTKTĐT, Bộ Xây dựng
5.	Ông Nguyễn Mạnh Hà	- Chuyên viên Ban QLDA HTKTĐT, Bộ Xây dựng
6.	Ông Trần Đại Hải	- Phó Giám đốc Công ty Cấp thoát nước Bắc Ninh
7.	Ông Đào Nguyên Vỹ	- Giám đốc Công ty thị chính Hải Dương
8.	Ông Bùi Đức Lộc	- Giám đốc Công ty QL&PTHTĐT Vinh
9.	Ông Vương Văn Việt	- Phó Giám đốc Công ty Công trình đô thị Sóc Trăng
10.	Ông Nguyễn Văn Quý	- Phó Giám đốc Công ty Cấp thoát nước Trà Vinh
11.	Bà Hoàng Thoại Hương	- Đại diện Tổ chức Hợp tác Kỹ thuật Đức (GTZ)
12.	Ông Lutz Kleeberg	- Cố vấn trưởng DA QLNT các tỉnh lỵ ở Việt Nam (WWM)
13.	Ông René Heinrich	- Đại diện Tổ chức Hỗ trợ phát triển Đức (DED)
14.	Ông Đinh Đăng Minh	- Chuyên gia thể chế DA QLNT các tỉnh lỵ ở Việt Nam
15.	Ông Trần Ngọc Hà	- Chuyên gia CNTT DA QLNT các tỉnh lỵ ở Việt Nam
16.	Ông Trịnh Quốc Khanh	- Chuyên gia kỹ thuật DA QLNT các tỉnh lỵ ở Việt Nam
17.	Ông Nguyễn Hoàng Long	- Chuyên gia kỹ thuật DA QLNT các tỉnh lỵ ở Việt Nam
18.	Ông Nguyễn Trường Sơn	- Chuyên gia cộng đồng DA QLNT các tỉnh lỵ ở Việt Nam
19.	Bà Hoàng Thu Hằng	- Chuyên gia tài chính DA QLNT các tỉnh lỵ ở Việt Nam
20.	Ông Rémi Zimmermann	- Trợ lý dự án DA QLNT các tỉnh lỵ ở Việt Nam
21.	Ông Christian Byczek	- Trợ lý dự án DA QLNT các tỉnh lỵ ở Việt Nam
22.	Bà Lê Thị Mỹ Linh	- Chuyên gia cộng đồng DA QLNT các tỉnh lỵ ở Việt Nam

### 3. Nội dung hội nghị:

3.1 Ông Nguyễn Đông, Phó Giám đốc Ban QLDA HTKTĐT, Bộ Xây dựng khai mạc và tóm tắt tình hình thực hiện dự án:

Ông nêu rõ một số thành công cũng như một số hoạt động dự án thực hiện còn chậm như công tác triển khai các hoạt động cộng đồng ở từng địa phương. Các công ty cũng chưa xây dựng được kế hoạch phối kết hợp với một số tổ chức quần chúng cấp cơ sở như Hội Phụ nữ. Ngoài ra, cần nghiên cứu và thực hiện các các hoạt động phối kết hợp với chính quyền địa phương và cơ quan quản lý tài nguyên và môi trường. Cần tiếp tục tăng cường sự hợp tác với chính quyền địa phương và các tổ chức ở địa phương trong các hoạt động liên quan đến tài nguyên nước và môi trường. Cần xây dựng các tiêu chí kỹ thuật, sổ tay hướng dẫn và quy trình tác nghiệp chuẩn phù hợp với tiêu chuẩn Việt Nam, nhất là việc đầu nối từ các hộ dân vào hệ thống thoát nước, vì nếu nước thải từ các hộ dân không được thu gom vào hệ thống thì hệ thống không có nước thải để xử lý. Cần củng cố mối quan hệ giữa hợp phần hỗ trợ tài chính của Ngân hàng Tái thiết Đức (KfW) và Dự án quản lý nước thải các tỉnh ly ở Việt Nam (WWM). Thêm vào đó, cơ chế thu phí từ các hộ gia đình cần được xác định cụ thể, cần có sự trao đổi lẫn nhau để xác định hiện trạng, từ đó đưa ra những giải pháp phù hợp.

3.2 Ông Lutz Kleeberg, Cố vấn trưởng DA QLNT các tỉnh ly ở Việt Nam (WWM) trình bày tiến độ thực hiện dự án cũng như kế hoạch năm 2007 (xem chương trình hội nghị và tài liệu hội thảo kèm theo)

3.3 Bà Hoàng Thu Hằng, Chuyên gia tài chính Dự án QLNT các tỉnh ly ở Việt Nam trình bày Quy trình tính giá nước thải (xem tài liệu hội thảo kèm theo)

3.4 Ông Trần Ngọc Hà, Chuyên gia CNTT Dự án QLNT các tỉnh ly ở Việt Nam trình bày Hệ thống thông tin quản lý (xem tài liệu hội thảo kèm theo)

3.5 Ông Bùi Xuân Đoan, Phó Vụ trưởng Vụ Hạ tầng kỹ thuật đô thị, Bộ Xây dựng biểu dương một số thành công ban đầu của dự án quản lý nước. Theo ông, trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, các công ty cần hoạt động độc lập, cần phải chuyển từ bao cấp sang tự hoạch toán kinh doanh, đảm bảo việc tự chủ về tài chính, không phụ thuộc vào ý chí bên ngoài. Thêm vào đó, cần tăng cường hơn nữa hoạt động cộng đồng, vai trò tham vấn của cộng đồng, vì sự tham gia của cộng đồng cũng là một yếu tố tạo nên sự thành công của dự án.

Ông thông báo về một số điểm mới trong Nghị định về Thoát nước đô thị và khu công nghiệp do Bộ Xây dựng đang soạn thảo trình Chính phủ phê duyệt trong thời gian tới, trong đó có đề cập tới công tác quản lý nước thải. Nghị định cũng sẽ đề cập tới việc:

- Cơ quan chủ quản là chính quyền địa phương (UBND tỉnh, Thành phố) có vai trò rất lớn, là chủ sở hữu của hệ thống thoát nước đối với nguồn vốn đầu tư của Nhà nước, trừ các trường hợp doanh nghiệp tự đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các khu đô thị, sẽ ký hợp đồng quản lý vận hành với các công ty, doanh nghiệp có đầy đủ chức năng và năng lực quản lý nước thải. Nếu các công ty, doanh nghiệp này quản lý, vận hành hệ thống tốt, đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu từ Nhà nước và nhân dân, hợp đồng quản lý vận hành sẽ được chuyển đổi thành các

dạng hợp đồng khác như hợp đồng chuyển nhượng hoặc hợp đồng cho thuê hệ thống thoát nước.

- Về phí nước thải sinh hoạt, do các dự án ODA được phép vận hành theo quy chế riêng và phí bảo vệ môi trường đối với nước thải theo Nghị định 67/CP của Chính phủ không còn phù hợp với điều kiện thực tế nên Bộ Xây dựng cũng đang đề xuất điều chỉnh, bổ sung Nghị định 67/CP. Ngoài ra, Nghị định về Thoát nước đô thị và khu công nghiệp cũng đề cập đến việc tính phí nước thải có xem xét đến chi phí thực tế.
- Ước tính phí nước thải sẽ đảm bảo chi phí quản lý và vận hành hệ thống thoát nước, tiến tới dần dần bù đắp đủ chi phí đầu tư. Do đó, phí nước thải sẽ chiếm khoảng từ 10% đến 20% tính trên khối lượng nước sạch sử dụng nhưng sẽ có lộ trình tăng phí từ từ.
- Đối với phí nước thải công nghiệp, cần tính toán đến nồng độ chất gây ô nhiễm. Nhưng với khó khăn về kinh phí để xác định được toàn bộ các chất gây ô nhiễm nên chỉ xác định theo nồng độ COD. Ngoài ra, Nghị định cũng đề cập đến các trường hợp doanh nghiệp xả nước thải công nghiệp ra môi trường như sau:
  - Đối với doanh nghiệp xả nước thải trực tiếp ra môi trường cần phải tuân thủ theo tiêu chuẩn Việt Nam.
  - Đối với doanh nghiệp xả nước thải vào hệ thống với nồng độ chất ô nhiễm cao, bắt buộc phải có xử lý cục bộ trước khi xả vào hệ thống và trả phí xử lý nước thải.
  - Đối với doanh nghiệp xả nước thải vào hệ thống với nồng độ chất ô nhiễm thấp hoặc trung bình sẽ trả phí xử lý nước thải.

### 3.6 Ông Đào Nguyên Vỹ, Giám đốc Công ty Thị chính Hải Dương phát biểu:

Dự án đã hỗ trợ Công ty Thị chính Hải Dương rất nhiều như nâng cao năng lực quản lý công ty, quản lý tài chính, trình độ tiếng Anh. Các tài liệu do tư vấn cung cấp rất đầy đủ, hình thức đẹp, rõ ràng, sử dụng song ngữ Anh - Việt, thuận tiện cho công việc.

Bằng các hoạt động của mình, Dự án cũng đã gián tiếp hỗ trợ Công ty Thị chính Hải Dương trong quá trình chuyển đổi thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên và sẽ tiến tới cổ phần hoá trong tương lai. Ông cho rằng Công ty Thị chính Hải Dương hiện tại đã có lợi thế hơn các công ty khác không được tham gia Dự án.

Theo ông, đối với giá nước thải, khi vay vốn, UBND tỉnh đã cam kết với nhà tài trợ là tăng giá nước thải nhưng để thực hiện được điều này, cần phải nghiên cứu phương án, công thức tính toán và lộ trình tăng giá, sau đó đệ trình HĐND tỉnh thông qua. Giá nước thải tính toán phải phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương, tránh các sai lầm không đáng có, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân nghèo. Do đó, cần triển khai các chiến dịch cộng đồng để người dân hiểu, ủng hộ dự án, nhanh chóng giải phóng mặt bằng khi xây dựng nhà máy xử lý nước thải và sẵn sàng đóng phí nước thải sau này.

Ông thông báo, hiện tại, Dự án hỗ trợ tài chính do Ngân hàng tái thiết Đức (KfW) tài trợ đang trong quá trình đấu thầu. Một gói thầu về xây lắp nhà máy xử lý nước thải sẽ phải đấu thầu lại vì giá bỏ thầu quá cao. Trong thời gian tới, sẽ tiến hành đấu thầu rộng rãi, có thể chấp nhận một nhà thầu Việt Nam làm độc lập.

Cuối cùng, ông cảm ơn sự chỉ đạo, hỗ trợ và giúp đỡ của Bộ Xây dựng, Vụ Hạ tầng kỹ thuật đô thị, Ban Quản lý dự án, các nhà tài trợ và các cơ quan có liên quan đã giúp đỡ Công ty Thị chính Hải Dương và mong muốn được ủng hộ hơn nữa trong tiến trình phát triển của Công ty Thị chính Hải Dương.

### 3.7 Ông Trần Đại Hải - Phó Giám đốc Công ty CTN Bắc Ninh phát biểu:

Ông đồng ý với đánh giá tình hình thực hiện của ông Đông, ông Lutz. Ông thông báo một số kết quả hoạt động của Công ty Cấp thoát nước Bắc Ninh đang được triển khai tốt. Kế hoạch phát triển công ty đã được hình thành. Công ty đã và đang thực hiện được một số hoạt động như thành lập Bộ phận Chăm sóc khách hàng, đào tạo cho Bộ phận này, soạn thảo bản thảo tờ rơi phát cho cộng đồng dân cư. Công ty Cấp thoát nước Bắc Ninh đã nhận thấy ý nghĩa của bản Kế hoạch phát triển công ty, mặc dù hiện tại công ty chưa thể áp dụng hoàn toàn bản Kế hoạch này một cách chính thức nhưng nó rất thiết thực vì nó gắn liền với các hoạt động của công ty. Điều quan trọng nhất là cán bộ, công nhân viên công ty đã nhận thức và tự đổi mới mình nhờ cách truyền đạt, tiếp cận của tư vấn dự án về trách nhiệm giải trình, sự minh bạch trong công việc. Công tác truyền thông và chăm sóc khách hàng tuy là hoạt động mới mẻ nhưng đã được thực hiện khá tốt.

Ông hy vọng là một số hoạt động về quản lý nguồn nhân lực, quản lý tài sản, tính phí thoát nước, kỹ năng quản lý, lãnh đạo sẽ được tiến hành nhanh chóng và hiệu quả trong năm 2007. Thêm vào đó, ngoài việc lập kế hoạch phát triển công ty mang tính dài hạn, tư vấn dự án sẽ cùng công ty bàn thảo để triển khai các hoạt động chi tiết hơn nữa.

3.8 Ông Nguyễn Đông, Phó Giám đốc Ban QLDA HTKTĐT, Bộ Xây dựng kết thúc phiên làm việc buổi sáng. Ông nhấn mạnh, dự án đã góp phần thay đổi nhận thức. Từng cán bộ quản lý, công nhân viên trong công ty cần nhanh chóng tiếp nhận những kiến thức, phương pháp luận và cách tiếp cận mới, chọn lọc và áp dụng vào phục vụ công việc. Ông lưu ý các vị đại biểu trong phiên làm việc buổi chiều cần có ý kiến cụ thể, xác thực hơn nữa, nêu rõ những khó khăn và nhu cầu hiện tại cũng như trong tương lai của công ty và các phương án, kế hoạch, hoạt động trong năm 2007.

### 3.9 Ông Vương Văn Việt, Phó Giám đốc Công ty Công trình Đô thị Sóc Trăng phát biểu:

Công ty và chuyên gia tư vấn Dự án đã tiến hành một số hoạt động như tổ chức Hội thảo vào tháng 12/2005, đưa ra Đánh giá và khuyến nghị về thể chế, thu thập số liệu, thống kê để tính giá nước thải, Hội thảo lập Kế hoạch phát triển Công ty và khảo sát tình hình thực tế. Theo ông, các chuyên gia tư vấn dự án đã chuyển giao cho cán bộ công ty phương pháp tiếp cận khoa học thông qua các khoá đào tạo thực hành và Kế hoạch hoạt động mang tính khả thi. Các tài liệu được cập nhật đầy đủ, song ngữ Anh - Việt, thuận tiện khi sử dụng. Ngoài ra, ông đề xuất cần nhanh chóng thực hiện các hoạt động đào tạo nâng cao trình độ quản lý, vận hành trang thiết bị mới vì nếu không triển khai thì sẽ khó khăn cho Công ty khi tiếp nhận các trang thiết bị mới trong tương lai. Ông kiến nghị tư vấn Dự án QLNT các tỉnh lý (WWM) cần phối kết hợp chặt chẽ hơn nữa với Dự án tài chính do Ngân hàng tái thiết Đức (KfW) tài trợ để đạt được mục tiêu của dự án. Thêm vào đó, Dự án hỗ trợ kỹ thuật và hỗ trợ tài chính cũng cần phối kết hợp với chính quyền địa phương như UBND tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội để dễ dàng giải quyết những khó khăn phát sinh sau này.

### 3.10 Ông Nguyễn Văn Quý, Phó Giám đốc Công ty Cấp thoát nước Trà Vinh phát biểu:

Công ty Cấp thoát nước Trà Vinh tuy đang có khó khăn về nhân sự nhưng ông hy vọng cùng với sự hỗ trợ có hiệu quả của dự án, khó khăn này sẽ dễ dàng vượt qua. Ông đề nghị sau mỗi cuộc hội thảo, ban tổ chức cần đóng tài liệu thành từng tập, in ra đĩa CD để làm tài liệu tham khảo sau này. Trong thời gian tới, cần có kế hoạch cho ban lãnh đạo đi tham quan, học tập kinh nghiệm thực tế ở các địa phương, nơi có các dự án khác đã triển khai thành công. Dự án

cũng cần trang bị thêm một số trang thiết bị, mua sắm một số phần mềm cho công ty như Hệ thống thông tin địa lý (GIS), Hệ thống thông tin quản lý (MIS), máy tính xách tay, máy photocopy, máy in... phục vụ cho công tác dự án của Công ty.

### 3.11 Ông Bùi Đức Lộc, Giám đốc Công ty CP Quản lý và Phát triển hạ tầng đô thị Vinh phát biểu:

Dự án có một số chậm trễ do thành phố Vinh khi chuẩn bị tiến hành dự án thì có một số thay đổi như điều chỉnh quy hoạch tổng thể thành phố, việc nâng cấp đô thị thành đô thị loại 1 đến năm 2010, dẫn đến thay đổi quy hoạch thoát nước thành phố. Đến nay, các khó khăn này đã được giải quyết, quy hoạch tổng thể về thoát nước đã được phê duyệt, khó khăn về giải phóng mặt bằng đã được giải quyết, các khó khăn về tài chính, ngân sách đối ứng cũng đã được giải quyết. Quyết tâm thực hiện dự án của chính quyền thành phố được thể hiện thông qua việc tự chi trả kinh phí giải phóng mặt bằng. Dự án hỗ trợ tài chính được giao cho Ban Quản lý dự án hạ tầng thành phố Vinh quản lý. Sau khi hoàn thành, chính quyền thành phố cam kết bàn giao cho Công ty thực hiện công tác quản lý, vận hành và bảo dưỡng hệ thống thoát nước.

Ông cũng thống nhất với ý kiến của ông Võ, đây là dự án nâng cao năng lực của công ty về lâu dài. Do đó, ông mong muốn được dự án gửi các tài liệu có liên quan để hỗ trợ công ty trong các lĩnh vực như lập kế hoạch phát triển công ty, thể chế và tổ chức, quản lý tài sản, quản lý tài chính, quản lý khách hàng và quản lý nguồn nhân lực.

### 3.12 Ông Nguyễn Đông, Phó Giám đốc Ban QLDA HTKTĐT, Bộ Xây dựng kết thúc hội nghị. Ông ghi nhận những thành công ban đầu của dự án. Ông đề xuất cần tiến hành thường xuyên hơn nữa hội nghị sơ kết định kỳ tình hình thực hiện dự án và triển khai kế hoạch nhằm chia sẻ thông tin và trao đổi kinh nghiệm giữa các công ty ở các địa phương khác nhau. Ông yêu cầu trong năm 2007, chuyên gia tư vấn dự án sẽ phải đến từng công ty để bắt tay nhau phối kết hợp làm việc theo phương thức các công ty thực hiện và chuyên gia tư vấn dự án hỗ trợ.

Trong năm 2007, Công ty Cổ phần Quản lý và Phát triển hạ tầng thành phố cần phải tập trung cao độ thực hiện dự án, đáp ứng theo kịp tiến độ đã cam kết với nhà tài trợ.

Các hợp đồng, tính toán chi phí cần được tiếp tục hướng dẫn, trao đổi và đưa vào Kế hoạch phát triển công ty. Ông mong muốn trong năm 2007, dự án cần đạt được các kết quả tốt hơn nữa để báo cáo với các cơ quan cấp trên, lãnh đạo UBND tỉnh, thành phố... Ông đề xuất, sau khi Nghị định về Thoát nước đô thị và khu công nghiệp ra đời, Ban Quản lý Dự án Hạ tầng kỹ thuật đô thị sẽ tổ chức cuộc họp với các địa phương để đưa ra các giải pháp tiếp theo.

## 4. Thảo luận và kiến đóng góp của đại biểu

Tài liệu dưới đây phản ánh ý kiến và mong đợi của đại biểu tham dự về bốn vấn đề quan trọng, bao gồm: **Phân công nhiệm vụ và phân bổ nguồn lực, Phương pháp thực hiện, Các hoạt động thực hiện trong năm 2007** và **Giám sát các hoạt động**.

### Tóm tắt kết quả thảo luận về: “Kế hoạch hoạt động năm 2007”

<p><b>4.1 Phân công nhiệm vụ và phân bổ nguồn lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trách nhiệm của các bên phải phù hợp với cam kết</li> <li>• tư vấn MIS xác định yêu cầu kỹ thuật</li> <li>• chương trình cấp kinh phí để thiết lập mạng LAN</li> <li>• chuyên gia tài chính và chuyên gia nguồn nhân lực phải xác định đầu cho việc thực hiện hệ thống MIS</li> <li>• phân công nhiệm vụ cho từng hoạt động</li> <li>• phân công nhiệm vụ theo thời gian</li> <li>• soạn thảo bản mô tả công việc cụ thể cho từng cán bộ</li> </ul>
<p><b>4.2 Phương pháp thực hiện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• thực hiện công việc theo bộ phận, nhóm, hoạt động</li> <li>• dùng CDP để làm việc với UBNDT</li> <li>• mở chuyên mục trên trang web của địa phương và đài, báo địa phương</li> <li>• phát hành tờ rơi, sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng</li> <li>• áp dụng mạnh phương pháp tiếp cận huấn luyện cho tất cả các mục tiêu</li> <li>• tăng cường sự chỉ đạo của UBND</li> <li>• lãnh đạo các tỉnh tích cực tham gia vào dự án</li> <li>• năm 2007 B.Q.L.D.A. có kế hoạch mời lãnh đạo địa phương cùng làm việc với công ty và B.Q.L.D.A.</li> <li>• 6 tháng họp 1 lần (6 công ty, UBND, dự án WWM)</li> <li>• bộ chủ trì họp với lãnh đạo UBND 6 tỉnh tại 1 khu du lịch</li> <li>• công ty thường xuyên báo cáo UBND</li> <li>• xác định nguồn số liệu và người sử dụng số liệu, thông tin</li> <li>• rà soát, kiểm tra lại hệ thống máy tính hiện tại, nâng cấp và nối mạng</li> <li>• kết hợp với các cơ quan, ban ngành có liên quan</li> <li>• học đi đôi với hành</li> <li>• huy động nguồn lực của nhà nước và nhân dân</li> </ul>

<b>4.3 Các hoạt động thực hiện trong năm 2007</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• thăm quan học tập trong và ngoài nước</li> <li>• trao đổi kinh nghiệm giữa các công ty</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• lồng ghép các hoạt động trong CDP vào công việc hàng ngày</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• xây dựng hệ thống tin quản lý MIS thông</li> <li>• đào tạo cán bộ sử dụng MIS, duy trì mạng LAN (chia sẻ thông tin) (MIS)</li> <li>• tài trợ phần mềm quản lý tài chính</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• xây dựng mạng máy tính nội bộ (LAN)</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• xây dựng qui trình quản lý, vận hành hệ thống thoát nước</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• yêu cầu tư vấn hỗ trợ trực tiếp và thường xuyên hơn</li> <li>• đào tạo cán bộ, công nhân về công tác vận hành và bảo dưỡng hệ thống thoát nước</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• tính toán chi phí cho các hoạt động</li> <li>• lập kế hoạch dự trù ngân sách cho các hoạt động 2007</li> <li>• đưa dự toán ngân sách thực hiện các hoạt động của CDP vào kế hoạch ngân sách công ty</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• trình duyệt CDP</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• làm việc với lãnh đạo, các sở chuyên ngành, từng công ty “địa phương”</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• thiết kế các chiến dịch cộng đồng cụ thể cho từng tỉnh</li> <li>• xây dựng kế hoạch và thực hiện tuyên truyền cộng đồng</li> <li>• truyền thông</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• ra quyết định về phí nước thải</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• xây dựng chương trình, biểu mẫu cập nhật dữ liệu cho hệ thống thoát nước tại công ty</li> <li>• điều tra đầu nối vào mạng</li> </ul>
<b>4.4 Giám sát các hoạt động</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• lập bộ phận đánh giá tiến độ, kết quả dự án tại công ty</li> <li>• thiết lập bộ phận kiểm tra nội bộ và giám sát bên ngoài</li> <li>• lập báo cáo kết quả thực hiện</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• khuyến khích cộng đồng tham gia vào công tác giám sát</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• tổ chức hội nghị sơ kết 6 tháng / lần, hội nghị tổng kết 1 năm/ lần</li> <li>• tư vấn viết báo cáo tiến độ tháng và trình giám đốc dự án</li> <li>• xây dựng qui chế báo cáo và giải trình công việc</li> </ul>



---

## WORKSHOP DOCUMENTATION ON 'PROGRESS REVIEW AND OUTLOOK FOR 2007'

---

**1. Date and Place:** December 15, 2006 at the Hilton Opera Hotel, Hanoi

**2. Participants:**

1. Mr. Bùi Xuân Đoan Vice Director of the Urban Technical Infrastructure Department, Ministry of Construction
2. Mr. Phạm Khánh Toàn Vice Director of the Department of International Cooperation, Ministry of Construction
3. Mr. Nguyễn Đông Vice Director of the Project Management Board, Urban Technical Infrastructure Department, Ministry of Construction
4. Bà Hoàng Diễm Hằng Expert of the Project Management Board, Urban Technical Infrastructure Department, Ministry of Construction
5. Mr. Nguyễn Mạnh Hà Expert of the Project Management Board, Urban Technical Infrastructure Department, Ministry of Construction
6. Mr. Trần Đại Hải Vice Director of the Water Supply and Sewerage Company Bắc Ninh
7. Mr. Đào Nguyên Vỹ Director of the Public Works Company Hải Dương
8. Mr. Bùi Đức Lộc Director of the City Infrastructure Development and Management Company Vinh
9. Mr. Vương Văn Việt Vice Director of the Public Works Company Sóc Trăng
10. Mr. Nguyễn Văn Quý Vice Director of the Water Supply and Sewerage Company Trà Vinh
11. Bà Hoàng Thoại Hương Delegate of the German Technical Cooperation (GTZ)
12. Mr. Lutz Kleeberg Chief Technical Advisor WWM Project
13. Mr. René Heinrich Delegate of the German Development Service (DED)
14. Mr. Đinh Đăng Minh Institutional Expert, WWM Project
15. Mr. Trần Ngọc Hà IT Expert (MIS), WWM Project
16. Mr. Trịnh Quốc Khanh Technical Expert, WWM Project
17. Mr. Nguyễn Hoàng Long Technical Expert, WWM Project
18. Mr. Nguyễn Trường Sơn Community Expert, WWM Project
19. Bà Hoàng Thu Hằng Financial Expert, WWM Project
20. Mr. Rémi Zimmermann Project Assistant, WWM Project
21. Mr. Christian Byczek Project Assistant, WWM Project
22. Bà Lê Thị Mỹ Linh Community Expert, WWM Project

### 3. Presentations and Contributions

3.1. Mr. Nguyễn Đông, Vice Director of the Project Management Board of the Urban Technical Infrastructure Department of the Ministry of Construction opened the conference and summarized the state of affairs regarding the implementation of the project:

He pointed out very clearly the proceedings of the project as well as those activities, of which the implementation is still slow. This includes, for instance, community participation activities in each of the project areas. Also do the companies not yet have established a corresponding plan for those tasks, which should include the development of relationships and cooperation with related mass organizations on grass-root level, such as the Woman's Union, etc. Cooperation with the local administration and the organizations in fields related to water resources and environment is further required. Technical standards have to be established; more guidelines and SOPs, in accordance with Vietnamese standards, have to be produced. A particular challenge consists of the household connections to the drainage system. If wastewater from households is not connected by the network, the treatment works cannot be justified. Relationships between the FA components of the KfW (German Development Bank) and the Wastewater Management Project in Provincial Urban Centers (WWM) have to be strengthened. Additionally, the wastewater tariff has to be specifically defined and later on collected from the households. That needs interaction of all direct stakeholders in order to define the present situation and from this point carry on with appropriate solutions.

3.2. Mr. Lutz Kleeberg, Chief Technical Advisor-WWM presented the project progress and introduced the plan for the coming year 2007. (see Annex A)

3.3. Mrs. Bà Hoàng Thu Hàng, Financial Expert-WWM introduced the process of calculating the wastewater tariff. (see Annex B)

3.4. Mr. Trần Ngọc Hà, IT Expert-WWM presented the Management Information System (MIS) (see Annex C)

3.5. Mr. Bùi Xuân Đoan, Vice Director of the Department of Urban Technical Infrastructure at the Ministry of Construction praised a number of initial steps taken by the project. Following Mr. Đoan, he emphasized that the public companies operating within the new Market Economy towards Socialist Orientation require independent action, they need to shift from subsidized enterprises to financial autonomy, ensuring their self-control on financial matters and their independence of external players. Additionally, their public activities and the role of community members have to be increased due to the fact that the participation of the community is an important element contributing to the success of the whole project.

Mr. Đoan also highlighted several new issues of the new "Decree on Urban and Industrial Wastewater Management" that is presently under preparation by the Ministry of Construction. He mentioned the important mission of Wastewater Management in this matter. The decree will deal with following issues:

- Governing bodies, that are local authorities (PPCs, CPCs), play an important role as the owner of wastewater disposal systems under state budget investment, excluding wastewater

disposal systems under the investment of enterprises who directly invest into urban area's infrastructure. They will sign management and operation contracts with wastewater disposal companies or enterprises that have sufficient functions and capability of wastewater management. If these companies or enterprises do the management and operation of wastewater disposal systems effectively and fully meet the requirements of the State and the people, management and operation contracts will be converted into different types of contracts such as concession contracts or lease contracts.

- Decree 67/CP/2003 is not suitable to cover the cost of waste water operations; even though ODA projects have the permission to establish their own regulations. The Ministry of Construction is currently pushing forward corrections of Decree 67/CP. Furthermore the Decree on "Urban and Industrial Wastewater Management" also introduces the need for a wastewater tariff, considering actual cost.
- It is intended that the tariff calculation ensures cost recovery for the management and maintenance of the wastewater network and that it gradually progresses in order to sufficiently compensate for the investment expenditures. For this reason the wastewater tariff will be calculated at approximately 10 to 20 percent of fresh water consumption, yet it needs to be increased progressively.
- The industry wastewater tariff has to be calculated based on concentration of polluted agents. But with the difficulties on the expenditures in order to determine all polluted agents, only COD concentration will be determined. The Decree addresses, furthermore, cases of direct industrial wastewater disposal into the environment:
  - enterprises that continue to directly discharge wastewater into the environment have to comply with Vietnamese standards
  - enterprises that drain highly polluted wastewater into the sewerage network have to provide pre-treatment on-site before and they have to pay a wastewater tariff
  - enterprises that drain wastewater with a low and medium degree of pollution into the network have to pay the wastewater treatment tariff

3.6 Mr. Đào Nguyên Vỹ, director of the Public Works Company Hải Dương expressed that the project has already helped the Public Works Company Hải Dương very much with strong improvement of management capacities, financial management and the English language proficiency of its staff. The project documents are very comprehensive, they are characterized by convenient layout and they are clear and bilingual (English and Vietnamese). This fact benefited the company's work already much.

Through all its activities the project has also helped the Public Works Company Hải Dương in the process of converting it into an one-member State limited company and in stepping ahead to become a joint-stock company in the future. Mr. Vỹ said that the Public Works Company is already in an advantageous position compared to other companies that are not covered by the project.

Regarding wastewater management, the PPC has engaged with a financier (KfW) which requires the adjustment of the wastewater tariff in the coming years. In order to proceed in this matter research will be required as well as the establishment of a formula for the wastewater tariff calculations, which will be submitted to the Peoples Council for ratification. The wastewater tariff has to be calculated in accordance to the socio-economic conditions in the region; it has to avoid inappropriate effects that might have a negative impact on the poor peoples' life. For this reason awareness and community campaigns are important, so that the people can understand the key issues; then they will support the project, and land clearance to build wastewater treatment plants

can be done quickly and the community will be willing to pay the wastewater tariff thereafter.

Mr. Vỹ informed that the FA component of KfW (German Development Bank) is being on bidding process. However, the contract package on the construction of the wastewater treatment plant needs to be re-tendered since the first tendering price has exceeded the available budgets. In the early future, a more opened tendering will be implemented that will accept sole Vietnamese contractors.

Finally he expressed his gratitude for the guidance, the assistance and the concrete help from the Urban Technical Infrastructure Department of the Ministry of Construction, the project management board, all donors and related organizations for his company. He wishes that further backing and support will be provided for the institutional development of the Public Works Company Hải Dương.

### 3.7 Mr. Trần Đại Hải – Vice Director of the Water Supply and Sewerage Company Bắc Ninh:

Mr. Hải agrees with the progress assessment as presented by Mr. Đông and Mr. Lutz. He also claimed that a number of results of the Water Supply and Sewerage Company Bắc Ninh are in good deploy. The CDP activities are taking shape. The company has been implementing a series of activities, e.g. establishment of a Customer Care Unit, trainings for this unit, and preparation of a leaflet for distribution within the community. The Water Supply and Sewerage Company Bắc Ninh has realized the significance of the CDP, although today the company did not yet officially put into practice the whole of it. However, it is very practical because it is closely related to the company's actual activities. The most important matter seems to be that the officials and the staff already agreed and adopted a very much communicative way – an approach that came from the project consultants. It points out responsibilities and clearness in work matters. The task of communicating information and taking care for the customers is already carried out in a rather good way although it has been a very new activity until short time ago.

Mr. Hải hopes that the activities on human resource management, asset management, wastewater tariff calculation, and management as well as leadership skills will be further conducted in a quick and effective manner in 2007. In addition to the establishment of the CDP and bringing up a long term calculation, the consultants of the project will in close collaboration with the company board discuss the implementation of more detailed actions.

3.8 Ông Nguyễn Đông, Vice Director of the Project Management Board, Urban Technical Infrastructure Department at the Ministry of Construction finalized the work of the morning session. He stressed that the project contributes to the change of perspectives. The awareness of every management division and of the company's employees needs to adapt new concepts, methodologies and approaches very quickly in order to select and apply them for related tasks. He noted that the representatives in the afternoon session need to have clearer and more specific ideas with regard to priorities for 2007. The representatives should mention their difficulties and demand as well as their required plans and activities for 2007.

3.9 Mr. Vương Văn Việt, Vice Director of the Public Works Company Sóc Trăng expressed that the company and the expert consultants of the project have already carried out a number of activities, such as: the workshop in December of 2005, the Institutional Assessment, data collection and statistics in order to calculate the wastewater tariff, the CDP Preparation Workshop and some surveys. Mr. Việt said that the project consultants transferred a scientific approach to the company staff via practical training courses and a feasible Action Plan.

The documents will be revised properly, bilingual in English and Vietnamese, so that they are convenient for use. Furthermore, he proposed that a need for quick implementation of trainings on advanced managerial skills and the operation of new equipment. Without this, it would be difficult for the company to accept and become familiar with new equipment in the future. He petitioned the WWM consultants should aim at a more closed combination with the FA component of the KfW in order to achieve the project objectives. Additionally, both, TA and FA components also have to establish closer ties with the local administration, such as the PPC and other socio-political organizations in order to solve arising difficulties in an easier way.

3.10 Ông Nguyễn Văn Quý, Vice Director of the Water Supply and Sewerage Company Trà Vinh expressed that the Water Supply and Sewerage Company Trà Vinh does currently suffer from difficulties in human resource matters. Hopefully it will be able to overcome those problems very easily through the help of the project, that turns out to be very effective. He suggested that after all workshops, the project have to publish documents and produce a CD in order to make reference available for later use. In the future there is a need to prepare a study tour in order to exchange the experiences with other successful provinces and projects. The project should provide equipment such as software for the companies, the geographical information system (GIS), the management information system (MIS), laptops, photocopiers, printers, etc. servicing the mission of the company.

3.11 Ông Bùi Đức Lộc, Director of the City Infrastructure Management and Development Company Vinh expressed that the project is delayed because Vinh City had some difficulties during project implementation such as: the adjustments of the Master Plan of the city, the upgrades into first grade city in the year 2010 leading to a change in water supply and drainage scheme of the city. Until today, all those difficulties have already been solved: Master Plan, land clearance, financial and counterpart budgets. The determination of local authorities on project implementation through contributions for land clearance activities is evident. The FA component will be within the responsibility of the PMU of Urban Infrastructure Management of Vinh City. After project completion it will be handed over to the company to operate, manage and maintain it.

Mr. Lộc shared the opinion of Mr. Vỹ that this is a project which raises the capacity of the company in the long term. For this reason, he hopes that the project will provide all documents related in order to help the company in every field such as the establishment of the CDP, institutional and organizational matters, asset management, financial management, customer relationship management and human resource management.

3.12 Ông Nguyễn Đông, Vice Director of the Project Management Board, Urban Technical Infrastructure Department at the Ministry of Construction concluded the conference. He acknowledged for the initial succeeding of the project. He recommended the organization of such conferences more frequently, aiming to share information on the experiences between the companies in the different provinces. For the year 2007 he requested that the consulting experts will go to each company and closely link the work following the companies' requirements and demand upon the participatory methodology of Action Plan preparation by the companies and their implementation under assistance of the project consultants.

In the year 2007, he said, the Vinh City Infrastructure Development and Management Company will focus on project implementation in order to meet the committed schedule with the donor.

The agreements related to the calculation of the tariff need to be continued to be guided and

transferred into the CDP. Mr. Đông wishes that the project can achieve in 2007 better results, which can be reported to superior organizations leaders, PPC, etc. Mr. Đông proposed that after the promulgation of the “Decree on Urban and Industrial Wastewater Management”, the natPMU will organize a meeting with the local administration in order to bring out further solutions.

## 4. Documentation of the Participants’ Brainstorming Session

The following documentation is reflecting the participants’ views and expectations on four distinguished subjects, including: **Allocation of tasks and resource**, **Approach of implementation**, **Prioritized activities for 2007**, and **Monitoring of activities**.

### Overview of Findings on: “Activities Outlook for the year 2007”

<b>4.1 Allocation of tasks and resource</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>responsibility of each partner should correspond to commitments</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>the MIS consultant defines technical requirements</li> <li>programme for the provision of expenditure for building a LAN</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>the financial consultant and HR consultant should clearly identify inputs for implementation</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>task allocation for each activity</li> <li>task allocation according to time schedule</li> <li>develop job descriptions for each staff member</li> </ul>
<b>4.2 Approach of implementation</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>implementation of tasks following units, groups, activities</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>use CDP as a tool to working with the PPC</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>establish components, topics on the web, newspapers, radio, township TV</li> <li>distribute leaflet use of communication channels</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>intensify coaching approach for all objectives</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>promotion of the PPC involvement in the project</li> <li>leaders at towns, provinces do actively involve to implement the project</li> <li>in 2007 the PMU makes a plan to invite local govt. to cooperate with the company and the PMU</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>organize semi annual meetings with company, PPC and the project participating</li> <li>MoC should organize meetings with PPC leaders of the 6 provinces as participants at a tourist site</li> <li>the company regularly reports to the PPC</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>identify sources of data and persons who use data and information</li> <li>check the existing computer system, upgrade and connect the computers</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>work closely together with all relating organizations and departments</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>learning should go parallel with the current work</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>mobilization resources from Government and people</li> </ul>

<b>4.3 Prioritized activities for 2007</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>visit domestic and international sites</li> <li>exchange experience among the group</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>integrate CDP activities into daily routine</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>prepare and develop the MIS</li> <li>training for users and LAN maintenance (sharing information) (MIS)</li> <li>support on financial management software</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>establish and develop a LAN</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>establish SOP on O&amp;M of the WW system</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>request consultants to support more directly and frequently</li> <li>O&amp;M training</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>cost calculation for activities</li> <li>develop cost estimate plan for 2007 actions</li> <li>integrate cost estimates for CDP activities into company budget plan</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>approve CDP</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>work with PPC, DOC, company</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>design public campaigns for each province</li> <li>prepare and implement public communication strategies</li> <li>communication</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>decision on WW tariff</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>develop programme, form for updating the data of the drainage system at the company</li> <li>connections survey</li> </ul>
<b>4.4 Monitoring of activities</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>setting up department, unit to assess progress, results at project at the company</li> <li>external and internal audit team</li> <li>prepare report on implementation</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>encourage community to monitoring</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>organize six-monthly review meeting, annual review meeting</li> <li>consultants write monthly report to project director</li> <li>building SOP in reporting and clarify tasks</li> </ul>



## **Phụ Lục A:**

Sơ kết tình hình Thực hiện dự án (Ông  
Lutz Kleeberg, Cố vấn trưởng DA QLNT)



## **Phụ Lục B:**

Quá trình và quy trình tính phí nước thải (Bà. Bà Hoàng Thu Hằng, Chuyên gia tài chính – DA QLNT)



## **Phụ Lục C:**

Nguyên tắc Hệ Thống Thông Tin Quản Lý (MIS) (Ông. Trần Ngọc Hà, Chuyên gia CNTT - DA QLNT)